

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THANH XUÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 18 tháng 7 năm 2022.

Số: 385/2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN

Căn cứ vào khoản 5 Điều 211, 212, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2022.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 359/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Họ và tên: Lê X. Đ, sinh năm: 1992; Số hộ chiếu C215**** do Cục quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 07.11.2016; Hộ khẩu thường trú: Khôi **, phường Cửa Nam, thành phố Vinh, Nghệ An; Địa chỉ liên hệ và nơi làm việc hiện nay: Tầng * Tòa nhà ZT, số ** đường Khuất Duy Tiến, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội. Số điện thoại liên hệ: 0903184***

2. Họ và tên: Nguyễn T. N. B, sinh năm: 1991; căn cước công dân số 06819100**** do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 27.12.2021. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đ L, xã X T, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; Điện thoại liên hệ: 090645****.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

(1). Ngày 01.7.2022, bà Nguyễn T. N. B và ông Lê X. Đ có đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn nộp tại Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân. Tại phiên hòa giải, các đương sự trong vụ án

thống nhất đề nghị Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nội dung yêu cầu cụ thể như sau:

+ Về hôn nhân:

Bà Nguyễn T. N. B và ông Lê X. Đ kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 18.5.2017 tại Ủy ban nhân dân xã X T, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau không cố định, vợ ở thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; chồng sống và làm việc tại quận Thanh Xuân, Hà Nội. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn, hai bên xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

+ Về con chung; Bà Nguyễn T. N. B và ông Lê X. Đ có 01 con chung: Lê Nguyễn M H, sinh ngày 16.02.2017.

Hai bên thỏa thuận giao nuôi con khi ly hôn như sau: Giao con chung cho bà Nguyễn T. N. B trực tiếp nuôi dưỡng; ông Lê X. Đ cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 7.2022 cho đến khi con chung trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác.

+ Về tài sản chung, vay nợ chung và riêng: Bà Nguyễn T. N. B và ông Lê X. Đ tự thỏa thuận không yêu cầu tòa giải quyết.

+ Về lệ phí: Các đương sự tự chịu lệ phí theo quy định của pháp luật.

(2). Tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2022, các bên đương sự đã thống nhất được toàn bộ nội dung yêu cầu Tòa án giải quyết.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể

như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn T. N. B và ông Lê X. Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn T. N. B và ông Lê X. Đ có 01 con chung: Lê Nguyễn M H, sinh ngày 16.02.2017.

Giao con chung cho bà Nguyễn T. N. B trực tiếp nuôi dưỡng; ông Lê X. Đ cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 7.2022 cho đến khi con chung trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác.

Ông Lê X. Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn T. N. B và ông Lê X. Đ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Bà Nguyễn T. N. B và ông Lê X. Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề nào khác.

2. Về lệ phí: Bà Nguyễn T. N. B và ông Lê X. Đ mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại các biên lai số 0007916 và 0007917 ngày 08.7.2022 tại Chi cục Thi hành án quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

PHƯƠNG T
(Đã ký)